

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 55/2022/HS-ST

Ngày 25/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Bình và ông Nguyễn Thành Luân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký TAND thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại Nhà văn hóa thôn Đại Quang (thôn Góc Duối cũ), xã Ngọc Thanh. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên Lò Văn D, sinh năm 1993 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản P, xã C, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn U và bà Lò Thị L; bị cáo có quan hệ và chung sống như vợ chồng với chị Lò Thị T; con: có 01 sinh năm 2018, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.(có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Kim Liên – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (đã gửi bản bào chữa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người chứng kiến: Anh Đào Anh T1 –1983 (vắng mặt)

Anh Trần Kim L1 - 1981 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 07/5/2022, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên D đi bộ ra khu vực thị trấn H, huyện Tam Đảo sau đó thuê một người lái xe taxi mới quen (nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ) chở đi mua ma túy. Trên đường đi D đưa cho người lái xe Taxi 200.000đồng nhờ đi mua ma túy, Người lái xe Taxi cầm tiền rồi chở D đến khu vực Quảng trường thành phố Phúc Yên, thì bảo D xuống xe đứng đợi để đi mua ma túy. D xuống xe đứng chờ khoảng 20 phút thì người lái xe taxi quay lại đón D và nói “vừa mua được gói ma túy heroin với giá 200.000đồng, anh với mày đi bán lấy cái 500.000đồng”, D đồng ý nên người lái xe chở D đến khu vực tổ 4, Hùng Vương, Phúc Yên để bán ma túy.

Tại khu vực tổ c, phường H, Phúc Yên người lái xe Taxi đưa cho D 01 gói ma túy vừa mua được rồi bảo D xuống xe đến gặp và bán cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn N SN1990, ở xã T, Sóc Sơn, Hà Nội với giá 500.000đồng đang đứng ven đường. D cầm 01 gói ma túy trong lòng bàn tay phải xuống bán cho N nhưng chưa kịp bán thì bị Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 gói giấy màu xanh trắng bên trong chứa các cục bột màu trắng thu giữ tại lòng bàn tay phải của Lò Văn D, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1, cùng mẫu nước tiểu của D theo quy định, còn người lái xe taxi đã lái xe bỏ chạy thoát.

Tại Kết luận giám định số 1285/KLGD ngày 11/05/2022 của Phòng KTHS công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2234g, loại Heroine”. Hoàn trả đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm 0,2103gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại Kết luận giám định số 1282/KLGD ngày 11/05/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Kết luận “Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu thu của Lò Văn D, sinh năm 1993, ở xã C, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên gửi đến giám định. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Đối với người lái xe taxi, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch, tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn N, Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã T, Sóc Sơn, Hà Nội, nhưng không có người có tên, tuổi, địa chỉ như trên, Cơ quan điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 57 /CT - VKSPY ngày 27 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Lò Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D đã khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Lò Văn D; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 2 năm 6 tháng đến 2 năm 8 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/5/2022, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D: Thống nhất với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như khung hình phạt theo nội dung bản cáo trạng, đồng thời phân tích về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất. Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập riêng, kinh tế khó khăn. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Lò Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07 tháng 5 năm 2022, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 16 giờ 20 phút ngày 07/5/2022, tại khu vực tổ C, phường H, Phúc Yên, Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang Lò Văn D có hành vi bán trái phép 0,2234g ma túy Heroine cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn N SN1990, tự khai ở xã T, Sóc Sơn, Hà Nội nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Lò Văn D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 57/CT - VKSPY ngày 27 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung. Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy với mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và hòa nhập với xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy vì mục đích sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân thuộc hộ nghèo, không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người lái xe taxi Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch cần tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn N, Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã T, Sóc Sơn, Hà Nội, nhưng không có người có tên, tuổi, địa chỉ như trên, Cơ quan điều tra làm rõ xử lý sau. Nên không đề cập xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với mẫu trả A1 = 0,2103gam mẫu cùng toàn bộ bao gói, và mẫu trả 0,00ml mẫu cùng bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lò Văn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định A1= 0,2103gam mẫu cùng toàn bộ bao gói và mẫu trả 0,00ml mẫu cùng bao gói cơ quan hoàn lại sau giám định. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lò Văn D phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìnđồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã C
- Bị cáo; Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bích